

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 29/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Hưng.
2. Ông Sùng Khoa L.

Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên.

Đại Dện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Điện Biên, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2025/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2025. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A D** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 2005. Tại xã N S, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N C, xã N S, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông Nghiệp; Trình độ văn hóa: 11/12.

Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam. Con ông: Sùng A L và bà: Ly Thị G.

Vợ: Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, Ngày 04/10/2023 bị Công an huyện Mường Chà ra quyết định số: 31/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng. Ngày 05/10/2023 bị cáo đã chấp hành xong, hiện đã được xóa tiền sự. Ngày 08/3/2025 bị cáo có hành vi gây thương tích, bị bắt tạm giam từ ngày 16/7/2025 đến nay có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A D là bà Lê Thị Dệu - Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

* Bị hại: Anh Lý A T - Sinh năm: 1999 – Vắng mặt.

Nơi cư trú: Bản Hồ Chim 1, xã N S, tỉnh Điện Biên.

* Những người làm chứng:

- Anh Ly A S, sinh năm: 1999 – Vắng mặt.

- Anh Ly A B, sinh năm: 1994 – Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Bản Hồ Chim 1, xã N S, tỉnh Điện Biên.

- Anh Lý A C, sinh năm: 2007 – Vắng mặt.

- Anh Sùng A T, sinh ngày 05/3/2008 – Vắng mặt.

- Người đại Diện hợp pháp của cháu Sùng A T là mẹ đẻ của cháu, bà Ly Thị G - Vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Bản N C, xã N S, tỉnh Điện Biên.

* Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại anh Lý A T là ông Lý A Chia - Trợ giúp viên pháp lý thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dẫn biên tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 08/3/2025, Sùng A D cùng Sùng A T và Lý A C cùng trú tại bản N C, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (nay là bản N C, xã N S, tỉnh Điện Biên) đi lên Km 21, Quốc lộ 4H thuộc bản Hồ Chim, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (nay là bản Hồ Chim, xã N S, tỉnh Điện Biên) để chơi điện tử và xem phim. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày có Lý A T sinh năm 1999, trú tại bản Hồ Chim, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (nay là bản Hồ Chim, xã N S, tỉnh Điện Biên) có biểu hiện say rượu đi bộ từ trong quán bia đến chỗ D, C và T rồi quàng tay siết vào cổ của Sùng A T đang ngồi trên xe máy và gạ T đánh nhau, thấy vậy D đến can ngăn thì T nói muốn đánh nhau với D, thấy T say rượu D đã bảo T đi về nhưng T không nghe. Trong khi D với T lời qua tiếng lại, D đã dùng tay phải đâm một phát vào bên má trái của T làm T ngã xuống cạnh đường gây xây xát ở mặt, khuỷu tay phải, mặt trước gối trái, D tiếp tục lao vào đâm và tát vào mặt của T, lúc này T và C có can ngăn D, còn T được Ly A S và Lý A B cùng trú tại ở bản Hồ Chim, xã Ma Thì Hồ, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên (nay là bản Hồ Chim, xã N S, tỉnh Điện Biên) chạy từ trong quán bia ra can ngăn. Sau đó, D cùng với T và C lấy xe máy đi về nhà. Về đến nhà, D dùng xe bảo T, C xuống xe và đứng đợi còn D đi vào nhà lấy 01 con dao nhọn, cán dao làm bằng nhựa màu nâu có chiều dài 9,5cm, chiều rộng 2cm, lưỡi dao làm bằng thép, mũi dao nhọn có chiều dài 8 cm, rồi bỏ vào trong túi áo khoác bên trái D đang mặc trên người để phòng vệ. Lấy dao xong, D đi ra và lấy dao cho T và C xem rồi để con dao lại vào trong túi áo khoác và ngồi chơi điện

thoại ở mặt đường Quốc lộ 4H thuộc bản N C. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, khi Lý A B đi xe máy chở S và T đến chỗ D, T và C mục đích để nói chuyện, khi gặp D thì lập tức T nhảy xuống xe và lao đến chỗ D đang ngồi dùng tay phải đâm 01 phát vào vùng thái dương bên trái của D, lúc này D đứng dậy và quay lại về phía T và dùng tay phải đâm một phát vào mặt của T làm T ngã xuống đường, D tiếp tục lao vào đâm và tát một phát nữa vào mặt của T, thấy T say rượu không đánh lại được nên D không đánh nữa, đồng thời lúc này S đến lấy tay túm vào cổ áo của D để can ngăn thì T ở đằng sau lao về phía D, thấy vậy D liền dùng tay trái rút con dao ở bên túi áo bên trái đang mặc trên người ra và chuyển sang tay phải, tay trái của D đưa về phía T để cản T lại, đồng thời dùng tay phải đâm 01 nhát sượt vào sườn bên trái của T gây nên 01 vết rách da cách nách trái 07 cm có chiều dài 11 cm, chiều rộng nơi rộng nhất 02 cm, chiều sâu khoảng 02 cm làm T ngã ra đường, sau đó D quay ra lấy xe máy cùng với T và C đi về nhà. Về nhà D lấy con dao vừa dùng để đâm T giấu vào trong chiếc ba lô để ở trong nhà. Hồi 01 giờ 55 phút ngày 09/3/2025, tổ công tác Công an xã Ma Thị Hồ đến nhà D thu giữ con dao và mời D về trụ sở làm việc. Tại đây, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Lý A T ngày 09/3/2025 có các thương tích sau: 01 vết rách da cách nách trái 07 cm đang còn chảy máu có chiều dài 11 cm, chiều rộng nơi rộng nhất 02 cm, chiều sâu khoảng 02 cm; 01 vết xước da bên má phải cách mắt phải 01 cm có chiều dài 04 cm chiều rộng 3,5 cm; Dưới mi mắt trái có 01 vết bầm tím có chiều dài 3,5 cm chiều rộng 1,5 cm; Trên ngực giữa hai xương quai xanh có nhiều vết xước, vết xước dài nhất có chiều dài 09 cm, chiều rộng các vết xước từ vết xước đầu tiên bên trái đến vết xước cuối cùng bên phải là 07 cm; 01 vết xước cách cùi chỏ tay phải 02 cm máu đã đông có chiều dài 4,5 cm rộng 3,5 cm; Đầu gối phải có nhiều vết xước da, vết xước dài nhất 06 cm chiều rộng từ vết xước đầu tiên bên trái đến vết xước da cuối cùng bên phải là 05 cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 40/2025/KLTTCT-TTPY ngày 18/3/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên kết luận “Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Lý A T tại thời điểm giám định là 20%”.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao nhọn, cán dao làm bằng nhựa màu nâu có chiều dài 9,5 cm, chiều rộng 2 cm; lưỡi dao làm bằng thép, mũi dao nhọn có chiều dài 8 cm, hiện đang bảo quản tại kho vật chứng tại Công an tỉnh Điện Biên.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSKV4 ngày 11/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên truy tố Sùng A D về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại Dện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo D về cả tội danh và điều luật áp dụng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai

báo, bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lỗi một phần thuộc về bị hại do đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A D từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, nhưng cho hưởng án treo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 con dao nhỏ, lưỡi dao sắc và nhọn dài 8 cm là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) cho bị hại. Nay bị hại không yêu cầu bồi thường thêm gì.

Đối với hành vi đánh nhau của Lý A T, đã gây mất trật tự công cộng. Ngày 15/8/2025, Cơ quan Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 79, bằng hình thức phạt tiền đối với T.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí, do đó cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

* Tại bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Sùng A D trình bày: Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần cho bị hại, lỗi một phần thuộc về bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, bị cáo không có việc làm ổn định, còn sống phụ thuộc vào bố mẹ, không có kinh tế gì, là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị nhưng cho hưởng án treo.

* Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Sau khi bị cáo gây thương tích cho bị hại thì bị cáo đã bồi thường về sức khỏe, tinh thần cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì, nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo. Ngoài ra không có yêu cầu gì thêm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, trong quá điều tra bị hại khai, Ngày 08/3/2025 anh uống rượu, bia không làm chủ được bản thân, khi gặp bị cáo D, anh đã gạ đánh nhau với bị cáo D sau đó hai bên đã xảy xô sát, bị cáo D dùng dao đâm 01 nhát sượt vào sườn bên trái của anh gây nên 01 vết rách da cách nách trái 07 cm có chiều dài 11 cm, chiều rộng nơi rộng nhất 02 cm, sau đó anh được mọi người đưa đi cấp cứu tại trạm y tế xã. Sau khi bị cáo D gây thương tích cho anh, bị cáo D đã bồi thường về sức khỏe cho anh 20.000.000 đồng, nay anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người là chứng đều vắng mặt, tuy nhiên trong quá trình điều tra điều khai, các anh đều được chứng kiến việc bị cáo D và anh T đánh nhau, đều được can ngăn hai bên, lỗi cũng do anh T là người gây ra trước.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không có ý kiến gì thay đổi bổ sung, nhất chí với luận cứ bào chữa của người bào chữa, xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Cụ thể bị cáo khai nhận vào ngày 08/3/2025 bị cáo mâu thuẫn với Lý A T được mọi người can ngăn, sau đó bị cáo vào nhà lấy con dao để phòng vệ. Do bị kích động về tinh thần, nên bị cáo đã dùng 01 con dao nhọn đánh chống trả với Lý A T. Trong quá trình vật lộn bị cáo cầm con dao đâm 01 nhát sượt và sườn bên trái của bị hại gây nên 01 vết rách gây thương tích cho Lý A T 20 %. Mục đích bị cáo dùng con dao nhọn là để phòng vệ bản thân trong tình thế cấp thiết của mình, bị cáo không có ý định tước đoạt mạng sống của bị hại. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với nội dung Cáo trạng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng. Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Sùng A D đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

“Điều 134. Tội cố ý gây thương tích

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Việc bị cáo dùng con dao nhọn, cán dao làm bằng nhựa màu nâu có chiều dài 9,5 cm, chiều

rộng 2 cm, lưỡi dao làm bằng thép, mũi dao nhọn có chiều dài 8 cm được coi là hung khí nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội đã gây nên thương tích cho bị hại là 20 % là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo cho rằng do bị hại đến gây gỗ với bị cáo, vậy để phòng vệ bản thân trong tình thế cấp thiết của mình nên không kiềm chế được bản thân, bị cáo mới dùng con dao để đánh chống trả lại, bị cáo không có ý định tước đoạt mạng sống của bị hại, nguyên nhân xảy ra đánh nhau lỗi một phần thuộc về bị hại.

Tuy nhiên hành vi dùng dao để gây thương tích cho bị hại của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về nhân thân: Xét thấy bị cáo Sùng A D xuất thân từ gia đình nông dân, được bố mẹ nuôi dưỡng, đi học hết lớp 11/12. Bản thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên bị cáo đã vi phạm quyền về đời sống riêng tư, quyền về sức khỏe, thân thể của người khác, nhưng do bị kích động không kiềm chế được bản thân, nên mới xảy ra đánh người bị thương ảnh hưởng đến sức khỏe, còn bị cáo phải rơi vào vòng lao lý, để đến hôm nay chịu sự trừng phạt của pháp luật bị cáo có ân hận thì cũng đã muộn.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tinh thần cho bị hại 20.000.000 đồng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, lỗi một phần thuộc về bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Như vậy những đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có đủ cơ sở xem xét chấp nhận. Những đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại là có căn cứ. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp cần được xem xét chấp nhận. Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, mong được sự khoan hồng của pháp luật, do vậy HĐXX xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, biết hối hận sự việc bản thân đã gây ra. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân

dân xã N S, tỉnh Điện Biên, giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N S giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 con dao nhỏ, lưỡi dao sắc và nhọn dài 8 cm là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng. Nay bị hại anh Lý A T đã nhận đủ số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị hại anh Lý A T thừa nhận việc bị cáo gây thương tích cho anh, lỗi một phần do anh gây ra trước, bị cáo đã bồi thường cho anh 20.000.000 đồng, nay bị hại anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người làm chứng đều thừa nhận, các anh được can ngăn giữa bị cáo và bị hại không cho đánh nhau và lỗi là do bị hại gây ra trước.

Đối với hành vi đánh nhau của Lý A T, đã gây mất trật tự công cộng. Ngày 15/8/2025, Cơ quan Công an tỉnh Điện Biên đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 79, bằng hình thức phạt tiền đối với T là phù hợp.

[7] Về án phí: Theo quy định thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí. Do đó áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, vậy cần miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo là phù hợp.

[8]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4, Điều tra viên, Kiểm sát viên, từ khi khởi tố vụ án, quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 1 Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125, khoản 4 Điều 328/BLTTHS.

Tuyên bố: Bị cáo Sùng A D phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

1. Xử phạt bị cáo Sùng A D 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/9/2025. Giao bị cáo cho UBND xã N S, tỉnh Điện Biên giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92/LTHAHS. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã hưởng án treo. Hủy bỏ biện pháp tạm giam theo lệnh bắt bị can đề tạm giam số: 726/LB-CSHS ngày 02/6/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên. Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc bị cáo bồi thường cho bị hại anh Lý A T số tiền 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) nay anh Lý A T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhỏ, lưỡi dao sắc và nhọn dài 8 cm.

Số vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Điện Biên với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh Điện Biên vào ngày 11/9/2025.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/9/2029. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4;
- THA DS tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam Mường Thanh, trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người bào chữa;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lò Văn Dnh

